

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HÀ TĨNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh và ông Nguyễn Trí Vy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 28/8/2020 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Võ Văn C; tên gọi khác Võ Nhân C; sinh ngày: 03/02/1971 tại xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Nhân C (Đã mất) và bà Võ Thị C; Vợ Võ Thị H; con 01 đứa sinh năm 1992; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 02 tiền án : Ngày 23/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo bản án số 05/2012/HSST; Ngày 21/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 01/2014/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại vào ngày 28/9/2018 hiện chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 04/3/2012 bị công an Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2020 sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Ngọc T; sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn Ba Giang, xã V, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Bà Võ Thị H; sinh năm: 1969; địa chỉ: T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ bạn bè nên vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 12/6/2020, Nguyễn Ngọc T sinh năm 1969, trú tại thôn Ba Giang, xã V, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến nhà Võ Văn C sinh năm 1971 trú tại T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh chơi. Khi đang ngồi ở phòng khách nhà C thì T thấy dưới chân cầu thang có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, bên trong còn có một ít nên T liền lại để sử dụng và C cũng lại để sử dụng cùng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi C và T đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện C bắt quả tang và thu giữ trong người của Võ Văn C 01 vỏ bao thuốc lá White Horse bên trong có 02 túi ni lông màu trắng kích thước mỗi túi lần lượt là (1,5x2) cm và (2x3) cm có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Văn C thu giữ thêm 02 túi ni lông kích thước lần lượt là (10x5) cm và (5x5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy cùng một số vật chứng liên quan. Số ma túy trên C mua của một người tên Hoàng (không biết địa chỉ cụ thể) với giá 3.200.000 đồng ở ngã ba L, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 11/6/2020 nhằm mục đích để sử dụng.

Ngày 12/6/2020 cơ quan CSĐT công an huyện C đã ra quyết định trưng cầu giám định số 30, trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Tĩnh giám định đối với chất tinh thể màu trắng chứa trong 04 túi ni lông đã thu giữ trên người và tại nhà của Võ Văn C. Bản kết luận giám định số 117/GĐMT- PC09 ngày 13/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 04 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đều là ma túy Methamphetamine: 02 túi kích thước lần lượt là (1,5x2) cm và (2x3) cm có tổng khối lượng 1,2932 gam, 01 túi kích thước (10x5) cm có khối lượng 3,7448 gam; 01 túi kích thước (5x5) cm có khối lượng 3,3294 gam. Tổng khối lượng ma túy trong 04 túi là 8,3674 gam Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện C đã thu giữ và chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện C để phục vụ quá trình giải quyết vụ án: 01 (một) vỏ bao thuốc lá có chữ “WHITE HORSE”; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá; 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa 12 túi ni lông nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) bình ga mini màu đỏ, có gắn

khò đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; hai “cóng” thủy tinh; 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 1,216 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0772 gam không hoàn lại mẫu); 01 túi ni lông màu trắng kích thước (10x5)cm bên trong chứa 3,6732 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0716 gam không hoàn lại mẫu) và 01 túi ni lông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 3,2885 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0409 gam không hoàn lại mẫu). Tất cả các túi ni lông trên đã được niêm phong trong phong thư có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu niêm phong.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 46/CT – VKS-CL ngày 07/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm g, o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên tại hồ sơ đã phản ánh về nội dung vụ án như Cáo trạng và lời khai của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng các điểm g, o Khoản 2, khoản 5 Điều 249; tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Văn C mức án từ 06 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2020 và phạt bổ sung bằng tiền từ 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/6/2020 Võ Văn C mua ma túy của một người đàn ông tên Hoàng không quen

biết tại khu vực ngã ba Lạc Thiện, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh về cất giấu để sử dụng; vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, khi bị cáo đang cùng Nguyễn Ngọc T sử dụng ma túy tại nhà mình ở T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành khám xét và thu giữ 04 (bốn) gói ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy Methamphetamine với tổng khối lượng 8,3674 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

[3] Hành vi của bị cáo Võ Văn C tàng trữ Methamphetamine với khối lượng 8,3674 gam để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo tàng trữ 8,3674 gam Methamphetamine là từ 05 gam đến 30 gam vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, là mầm mống phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo; mẹ bị cáo bà Võ Thị Cẩm là thương binh 4/4. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Võ Văn C với số tiền 7.000.000 đồng nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Trong vụ án này Nguyễn Ngọc T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan CQĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) vỏ bao thuốc lá có chữ “WHITE HORSE”; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá; 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa 12 túi ni lông nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) bình ga mini màu đỏ, có gắn khò đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; hai “cóng” thủy tinh; 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 1,216 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0772 gam không hoàn lại mẫu); 01 túi ni lông màu trắng kích thước (10x5)cm bên trong chứa 3,6732 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0716 gam không hoàn lại mẫu) và 01 túi ni lông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 3,2885 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,0409 gam không hoàn lại mẫu). Đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ vào các điểm g, o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32, khoản 2 Điều 35, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. *Về hình phạt chính:* Xử phạt Võ Văn C 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2020.

4. *Về hình phạt bổ sung:* Phạt số tiền 7.000.000 đồng đối với bị cáo Võ Văn C để sung công quỹ nhà nước.

5. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao thuốc lá có chữ “WHITE HORSE”; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá; 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa 12 túi ni lông nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) bình ga mini màu đỏ, có gắn khò đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; hai “cóng” thủy tinh; 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 1,216 gam ma túy

Methamphetamine; 01 túi ni lông màu trắng kích thước (10x5)cm bên trong chứa 3,6732 gam ma túy Methamphetamine và 01 túi ni lông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 3,2885 gam ma túy Methamphetamine.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

6. *Về án phí:* Bị cáo Võ Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan C sát điều tra;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trung Thông